

Số: 36 /2019/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 20 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng
thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ khoản 1, Điều 27 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 324/TTr-STNMT ngày 30 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/12/2019 và thay thế Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thu thập, quản lý, cập nhật dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TN và MT;
- Các Vụ: Pháp chế - BTNMT; Pháp chế - BTC;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP (Kiều Trung Tính);
- Các Phòng: NN-TN (Q), TH (Đ);
- Lưu: VT, Q01.10, M.A90/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

QUY CHẾ

**Thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin,
dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36 /2019/QĐ-UBND ngày 20/11/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ, viễn thám, tài nguyên môi trường biển và hải đảo (sau đây gọi là thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường); cơ chế phối hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Quy chế này không điều chỉnh với thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc danh mục bí mật nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải là các thông tin, dữ liệu được thu nhận và lưu trữ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Điều 4. Nguyên tắc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải tuân theo các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Điều 5. Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân

Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Điều 6. Các hành vi nghiêm cấm

Các hành vi nghiêm cấm thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Lưu trữ năm 2011.

Điều 7. Kinh phí thu thập, xử lý thông tin, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Kinh phí thu thập, xử lý, tổ chức quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; xây dựng, cập nhật, vận hành cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau do ngân sách tỉnh cấp, được phân bổ từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế hàng năm; căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật do các Bộ, ngành Trung ương ban hành, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng dự toán kinh phí chuyển Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, phân bổ theo quy định.

Chương II

THU THẬP THÔNG TIN, DỮ LIỆU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Điều 8. Yêu cầu thu thập, quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Yêu cầu về thu thập, quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng nguồn thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

a) Hàng năm, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và thu thập, cập nhật thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện thu thập, đánh giá, quản lý, lưu trữ, công bố, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

trường; tổ chức, quản lý thông tin, dữ liệu trên môi trường điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu, cổng thông tin tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường giữa các cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh;

c) Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ nghiệp vụ quản lý, lưu trữ, tra cứu, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; tổ chức tích hợp thông tin, dữ liệu và các ứng dụng nhằm phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác hiệu quả, gia tăng giá trị của thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

d) Lưu trữ, bảo quản, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tại Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường;

đ) Lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của tỉnh; công bố trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Trang Thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường;

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, xem xét, xử lý các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh;

g) Báo cáo về công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Sở Tài chính

Xem xét, thẩm định kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và thu thập, cập nhật thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh do Sở Tài nguyên và Môi trường lập, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch hàng năm.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện các quy chuẩn, hướng dẫn về đồng bộ, tương thích, truy cập, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước và cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh bảo đảm sự kết nối thông suốt và an toàn thông tin.

c) Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện, thành phố quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

4. Các sở, ban, ngành

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và thu thập, cập nhật thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; giao nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường) 01 (một) bộ dữ liệu liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, cập nhật thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh hàng năm;

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường cung cấp thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện, thành phố cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường) hàng năm theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường;

6. Tổ chức, cá nhân

Tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước có trách nhiệm giao nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường 01 (một) bộ thông tin, dữ liệu dạng giấy (bản chính, bản gốc) và dạng số được lưu trên đĩa CD, DVD.

Điều 10. Lập kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo kế hoạch trên cơ sở tổng hợp đề xuất các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau về thông tin, dữ liệu cần thu thập, cập nhật, các hoạt động, nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Nguyên tắc, căn cứ lập kế hoạch và nội dung kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường được quy định tại khoản 1, 2 và 3, Điều 5 Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.

3. Sau khi kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường hàng năm được phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi, quản lý.

Điều 11. Thực hiện kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường hàng năm.

2. Việc thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và thu thập, cập nhật thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải tuân thủ đúng các quy định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

3. Các hình thức thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.

Điều 12. Thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của các tổ chức, cá nhân

Thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.

**Chương III
TỔ CHỨC QUẢN LÝ THÔNG TIN, DỮ LIỆU
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Điều 13. Bảo quản, lưu trữ và tu bổ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1. Lưu trữ dữ liệu:

a) Dữ liệu thu thập được phải kịp thời phân loại, đánh giá, xử lý về mặt vật lý, hoá học và chuẩn hoá, số hoá để lưu trữ, bảo quản trong các kho lưu trữ;

b) Việc lưu trữ, bảo quản dữ liệu tài nguyên và môi trường, tiêu hủy tài liệu hết giá trị phải tuân theo các quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định, quy trình, quy phạm và quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành;

c) Sở Tài nguyên và Môi trường (trực tiếp là Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường) có trách nhiệm bảo quản, lưu trữ và tu bổ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của tỉnh Cà Mau;

d) Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, sử dụng dữ liệu đất đai có trách nhiệm cung cấp dữ liệu đất đai cho Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường cập nhật vào Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau.

2. Bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu số:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường (trực tiếp là Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường) chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin, dữ liệu; thực hiện các biện pháp kỹ thuật phù hợp trong quản lý vận hành các hệ thống nhằm bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu, an toàn máy tính và an ninh mạng;

b) Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường phải được phân loại theo cấp độ an toàn hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng.

Điều 14. Hệ thống thông tin quản lý, cung cấp, khai thác thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường xây dựng Hệ thống thông tin quản lý, cung cấp, khai thác thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau theo quy

định tại Điều 13 Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.

Chương IV **KHAI THÁC, CHIA SẺ VÀ SỬ DỤNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU** **TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Điều 15. Công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ tra cứu, tìm kiếm, cung cấp sử dụng

1. Danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau được công bố trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm phục vụ cộng đồng và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải tuân thủ theo các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định tại khoản 1, Điều 11 Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.

Điều 16. Hình thức, thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Hình thức, thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định tại các Điều 16, 17, 18 và 19 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Điều 17. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Điều 18. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Thực hiện theo quy định tại các Điều 29 và 30 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Điều 19. Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định tại các Điều 21, 22 và 23 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Xử lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đã được điều tra, xây dựng trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành

Các thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đã được điều tra, xây dựng bằng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành được xử lý theo quy định sau:

1. Đối với các nội dung công việc, nhiệm vụ mà cơ quan, tổ chức, cá nhân đang thực hiện theo quy định tại Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 10/06/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thu thập, quản lý, cập nhật dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau được tiếp tục thực hiện theo thời hạn đã xác định của nội dung, nhiệm vụ.

2. Đối với những thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường là sản phẩm của nội dung công việc, nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, nhưng chưa được kiểm tra, nghiệm thu,

cơ quan quản lý xem xét điều kiện, điều chỉnh nội dung để tổ chức thực hiện các công việc theo quy định của Quy chế này.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc các sở, ban, ngành, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, nghiên cứu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi